

## BÀI TẬP THỰC HÀNH KHÓA HỌC CẤU TRÚC DỮ LIÊU VÀ GIẢI THUẬT VỚI JAVA BÀI 8.2

Bài 1. Sắp xếp mảng theo thứ tự tăng dần sử dụng thuật toán sắp xếp nổi bọt.

- Input:
  - Dòng đầu là số bộ test t thỏa mãn 0 < t <= 100.
  - O Các cặp dòng tiếp theo, dòng đầu là số lượng phần tử n > 0 của mảng.
  - Dòng còn lại gồm n phần tử là các số nguyên phân tách nhau bởi một vài khoảng trắng.
- Output: Với mỗi bộ test, hiển thị trên 2 dòng kết quả ra màn hình theo định dạng:
  - Dòng đầu là Test i:
  - Dòng kế tiếp hiển thị n phần tử của mảng, các phần tử cách nhau một khoảng trắng.
- Ví dụ:

INPUT	OUTPUT
3	
5	Test 1:
52134	12345
6	Test 2:
521445	124455
8	Test 3:
88991230	01238899

Bài 2. Sắp xếp mảng theo thứ tự giảm dần sử dụng thuật toán sắp xếp nổi bọt.

- Input:
  - Dòng đầu là số bộ test t thỏa mãn 0 < t <= 100.
  - Các cặp dòng tiếp theo, dòng đầu là số lượng phần tử n > 0 của mảng.
  - Dòng còn lại gồm n phần tử là các số nguyên phân tách nhau bởi một vài khoảng trắng.
- Output: Với mỗi bộ test, hiển thị trên 2 dòng kết quả ra màn hình theo định dạng:
  - Dòng đầu là Test i:
  - Dòng kế tiếp hiển thị n phần tử của mảng, các phần tử cách nhau một khoảng trắng.
- Ví du:

INPUT	OUTPUT
3	
5	Test 1:
52134	5 4 3 2 1
6	Test 2:
521445	554421



8	Test 3:
12345678	87654321

**Bài 3.** Nhập vào một chuỗi kí tự gồm nhiều từ cách nhau bởi một vài khoảng trắng. Hãy tách các từ trong chuỗi đó ra và sắp xếp các từ theo thứ tự từ điển.

- Input: gồm nhiều dòng
  - Dòng đầu là số bộ test 0 < t <= 100.
  - Các dòng tiếp theo mỗi dòng là một bộ test.
- Ouput: mỗi bộ test in kết quả trên 1 dòng gồm các từ đã được sắp xếp theo thứ tự tăng dần.
- Ví dụ:

INPUT	OUTPUT
3	
can you tell me your name	Can me name tell you your
I am learning java programming language	I am java language learning programming
this is my hand and you can take if you want	and can hand if is my take this want you you

**Bài 4.** Nhập vào một chuỗi kí tự gồm nhiều từ cách nhau bởi một vài khoảng trắng. Hãy tách các từ trong chuỗi đó ra và sắp xếp các từ ngược lại so với thứ tự từ điển.

- Input: gồm nhiều dòng
  - o Dòng đầu là số bộ test 0 < t <= 100.
  - Các dòng tiếp theo mỗi dòng là một bộ test.
- Ouput: mỗi bộ test in kết quả trên 1 dòng gồm các từ đã được sắp xếp theo thứ tự tăng dần.
- Ví du:

INPUT	OUTPUT
3	
can you tell me your name	Your you tell name me can
I am learning java programming language	programming learning language java am I
this is my hand and you can take if you want	you you want this take my is if hand can and

Bài 5. Sắp xếp mảng các số nguyên theo thứ tự tăng dần sử dụng thuật toán sắp xếp nổi bọt.

- Input:
  - Dòng đầu là số bộ test t thỏa mãn 0 < t <= 100.</p>
  - Các cặp dòng tiếp theo, dòng đầu là số lượng phần tử n > 0 của mảng.
  - Dòng còn lại gồm n phần tử là các số nguyên phân tách nhau bởi một vài khoảng trắng.



- Output: Với mỗi bộ test, hiển thị trên nhiều dòng kết quả ra màn hình theo định dạng:
  - o Dòng đầu là Test i:
  - O Các dòng kế tiếp in ra mảng kết quả theo từng bước thực hiện của thuật toán.
- Ví dụ:

INPUT	OUTPUT
2	Test 1:
5	25134
52134	21534
9	21354
536817492	21345
	12345
	Test 2:
	356817492
	356187492
	356178492
	356174892
	356174829
	351674829
	351647829
	351647289
	315647289
	315467289
	315462789
	135462789
	134562789
	134526789
	134256789
.01	132456789
	123456789

**Bài 6.** Cho biết thông tin nhân viên gồm: mã nhân viên, họ, đệm, tên, mức lương. Sắp xếp danh sách nhân viên theo thứ tự giảm dần của mức lương. Nếu hai nhân viên có lương bằng nhau thì sắp xếp theo tên nhân viên tăng dần. Nếu lương và tên trùng nhau thì sắp xếp theo họ tăng dần.

- Input: cho trong file INPUT.DAT gồm nhiều dòng.
  - Dòng đầu là số bộ test 0 < t <= 100.
  - T dòng sau mỗi dòng gồm thông tin của một nhân viên theo thứ tự mã nhân viên,
    họ, đệm, tên, mức lương cách nhau bởi một vài khoảng trắng.
- Ouput: hiển thị danh sách nhân viên sau khi sắp xếp theo dạng bảng gồm các hàng, cột ngay ngắn.
- Ví dụ:



INPUT	OUTPUT
4	Mã NV Họ Đệm Tên Lương
NV001 Tran Van Nam 15200	NV004 Nguyen Thanh Long 17850
NV002 Le Van Nam 15200	NV003 Hoang Thanh Thuy 16520
NV003 Hoang Thanh Thuy 16520	NV002 Le Van Nam 15200
NV004 Nguyen Thanh Long 17850	NV001 Tran Van Nam 15200

Trang chủ: <a href="https://braniumacademy.net">https://braniumacademy.net</a>

Bài giải mẫu: click vào đây.